SINH 9 - TUẦN 25

**CHƯƠNG II HỆ SINH THÁI**

**BÀI 47 QUẦN THỂ SINH VẬT**

**I.Thế nào là một quần thể sinh vật?**

- Quần thể sinh vật bao gồm các cá thể cùng loài, cùng sống trong một khu vực nhất định, ở một thời điểm nhất định và có khả năng sinh sản tạo thành thế hệ mới.

Ví dụ: Rừng thông ở Đà Lạt, các con chuột đồng đực và cái trên ruộng lúa có khả năng giao phối sinh ra chuột con.

**II.Những đặc trưng cơ bản của một quần thể:**

-Tỉ lệ giới tính.

-Thành phần nhóm tuổi.

Đọc bảng 47.2 (trang 140 SGK)

Xem hình 47 (trang 141 SGK)

-Mật độ quần thể.

**III. Ảnh hưởng của môi trường tới quần thể sinh vật:**

-Khi mật độ cá thể tăng quá cao => Thiếu thức ăn, nơi ở => Phát sinh dịch bệnh => Nhiều cá thể chết => Mật độ quần thể điều chỉnh lại mức cân bằng.

**BÀI 48 QUẦN THỂ NGƯỜI**

**I Sự khác nhau giữa quần thể người với quần thể sinh vật khác:**

Học sinh làm bảng 48.1 SGK (Trang 143)

**II.Đặc trưng về thành phần nhóm tuổi của mỗi quần thể người:**

-Nhóm tuổi trước sinh sản (Từ sơ sinh đến 15 tuổi)

-Nhóm tuổi sinh sản và lao động (Từ 15 đến 64 tuổi)

-Nhóm tuổi hết khả năng lao động nặng nhọc (Từ 65 tuổi trở lên)

**III.Tăng dân số và phát triển xã hội:**

Đọc III, trang 145 SGK

Học sinh làm bài tập: *Khoanh tròn chữ cái có đáp án đúng*

**\*Mục đích của việc thực hiện pháp lệnh dân số của Việt Nam là:**

1. Nâng cao dân trí cho người có thu nhập thấp
2. Bảo vệ môi trường không khí trong lành
3. Bảo đảm chất lượng cuộc sống của mỗi cá nhân, gia đình và toàn xã hội
4. Bảo vệ tài nguyên, khoáng sản của Quốc gia